| | |
|---|---|
| **TÒA ÁN NHÂN DÂN**<br>**QUẬN BÌNH THẠNH**<br>**THÀNH PHỐ HỒ CHÍ MINH** | **CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**<br>**Độc lập – Tự do – Hạnh phúc** |

Bản án số: 1387/2019/HNGĐ-ST
Ngày: 19/8/2019
V/v Ly hôn

**NHÂN DANH**
**NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

**TÒA ÁN NHÂN DÂN QUẬN BÌNH THẠNH – THÀNH PHỐ HỒ CHÍ MINH**

**Với thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:**

Thẩm phán – Chủ tọa phiên tòa: Ông Trần Văn Huệ

Các Hội thẩm nhân dân:

1. Bà Nguyễn Thị Nhơn
2. Bà Bùi Thị Hòa Bình

**Thư ký Tòa án ghi biên bản phiên tòa**: Ông Đỗ Tường Phúc – Cán bộ Tòa án

**Đại diện Viện Kiểm sát nhân dân quận Bình Thạnh tham gia phiên tòa**: Không có.

Ngày 19/8/2019 tại phòng xử án - Tòa án nhân dân quận Bình Thạnh xét xử sơ thẩm công khai vụ án Hôn nhân và gia đình thụ lý số 521/2019/TLST-HNGĐ ngày 20 tháng 3 năm 2019 về việc "Ly hôn" theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 258/2019/QĐST-HNGĐ ngày 29/7/2019 giữa các đương sự:

Nguyên đơn: Bà **Nguyễn Thị Thanh N**.

Địa chỉ: ấp O, xã P, huyện Q, tỉnh Bình Dương.

Bị đơn: Ông **Phan Văn N**.

Địa chỉ: đường X, phường Y, quận Z, thành phố Hồ Chí Minh.

## NỘI DUNG VỤ ÁN:

*Trong đơn xin ly hôn ngày 06/3/2019, tại bản tự khai và các biên bản hoà giải, nguyên đơn là bà Nguyễn Thị Thanh N trình bày:*

Bà và ông Phan Văn N tự nguyện yêu thương nhau và đăng ký kết hôn ngày 08/8/2018 tại Ủy ban nhân dân phường Y, quận Z, thành phố Hồ Chí Minh theo giấy chứng nhận kết hôn số 138.

Quá trình sống chung vợ chồng hạnh phúc trong thời gian đầu. Sau đó xảy ra mâu thuẫn, nguyên nhân chính là do hai bên bất đồng quan điểm trong sinh hoạt cuộc sống vợ chồng và gia đình, dẫn đến thường xuyên cãi nhau, mâu thuẫn ngày càng trầm trọng và không thể hàn gắn. Hiện nay bà N và ông N đã sống ly thân từ tháng 12 năm 2018 đến nay, không còn liên lạc. Xét thấy tình cảm vợ chồng không còn, mục đích hôn nhân không đạt được nên bà N yêu cầu được ly hôn với ông N.

Về con chung: Không có.

Về tài sản chung: Không có.

*Tại bản tự khai và biên bản hoà giải, bị đơn là ông Phan Văn N trình bày:*

Ông và bà N tự nguyện đăng ký kết hôn năm 2018 tại Ủy ban nhân dân phường Y, quận Z, thành phố Hồ Chí Minh. Quá trình chung sống tuy có mâu thuẫn nhưng không trầm trọng. Ông còn thương yêu vợ và mong muốn gia đình đoàn tụ nên không đồng ý ly hôn.

Về con chung: Không có.

Về tài sản chung: Không có.

*Tại phiên tòa:*

Nguyên đơn có đơn đề ngày 29/7/2019 xin xét xử vắng mặt và vẫn giữ nguyên yêu cầu xin được ly hôn với ông N.

Bị đơn vắng mặt không có lý do, mặc dù Tòa án đã tiến hành tống đạt hợp lệ đối với bị đơn để tham gia phiên tòa.

## NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

**1. Về quan hệ tranh chấp và thẩm quyền giải quyết vụ án:**

Quan hệ giữa bà Nguyễn Thị Thanh N và ông Phan Văn N là quan hệ hôn nhân và gia đình được quy định tại khoản 1 Điều 28 Bộ luật Tố tụng dân sự năm 2015, do ông N cư trú tại quận Bình Thạnh nên căn cứ vào điểm a khoản 1 Điều 35, điểm a khoản 1 Điều 39 của Bộ luật Tố tụng dân sự năm 2015, vụ án thuộc thẩm quyền giải quyết của Tòa án nhân dân quận Bình Thạnh.

**2. Về thủ tục tố tụng:**

Tòa án đã thực hiện thủ tục triệu tập xét xử hợp lệ đối với bị đơn hai lần nhưng bị đơn vẫn vắng mặt không có lý do. Ngoài ra, phía nguyên đơn có đơn xin vắng mặt ngày 29/7/2019 và yêu cầu Hội đồng xét xử xử vắng mặt nguyên đơn. Vì vậy, căn cứ điểm b khoản 2 Điều 227 Bộ luật tố tụng dân sự, Hội đồng xét xử quyết định tiến hành xét xử vụ kiện vắng mặt đối với các đương sự.

3. **Về yêu cầu của các đương sự:**

*Về quan hệ hôn nhân:* Căn cứ giấy chứng nhận kết hôn số 138 ngày 08/8/2018 của Ủy ban nhân dân phường Y, quận Z, thành phố Hồ Chí Minh thể hiện hôn nhân giữa bà N và ông N là hợp pháp.

Nay nguyện vọng của bà N muốn ly hôn với ông N vì lý do tính cách không phù hợp, vợ chồng thường xuyên phát sinh mâu thuẫn, mục đích hôn nhân không đạt được, bà N và ông N đã sống ly thân từ tháng 12 năm 2018 đến nay, không liên lạc với nhau và không thể hàn gắn lại hạnh phúc gia đình.

Hội đồng xét xử xét,

Hôn nhân là việc nam nữ tự nguyện thương yêu và xây dựng hạnh phúc gia đình, trong đó cả hai cùng chung tay vun đắp cho hạnh phúc chung, tin tưởng và cùng nhau vượt qua mọi khó khăn trong cuộc sống. Tuy nhiên, quá trình chung sống giữa bà N và ông N trong thời gian đầu hạnh phúc, sau đó xảy ra mâu thuẫn, nguyên nhân

chính là do giữa hai người bất đồng quan điểm trong cuộc sống vợ chồng, tính cách không phù hợp, nên dẫn đến thường xuyên cãi vã và mâu thuẫn ngày càng trầm trọng. Hai bên đã sống ly thân từ tháng 12 năm 2018 đến nay và không thể hàn gắn được, hiện nay bà N không còn tình cảm với ông N. Vì vậy, nguyện vọng của bà N xin được ly hôn với ông N là có cơ sở nên được chấp nhận**.**

*Về con chung:* Không có nên Hội đồng xét xử không xét.

*Về tài sản chung*: Không có nên Hội đồng xét xử không xét.

*Về án phí DSST*: 300.000 đồng, bà N phải đóng.

Vì các lẽ trên;

## QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ Điều 56, 58 Luật Hôn nhân và gia đình năm 2014;

Căn cứ Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về án phí, lệ phí Tòa án;

**Tuyên xử:**

1. Về quan hệ vợ chồng: Bà Nguyễn Thị Thanh N được ly hôn với ông Phan Văn N.

Về con chung: Không có.

Về tài sản chung: Không có.

2. Về án phí DSST: là 300.000 đồng, bà N phải đóng nhưng được trừ vào số tiền tạm ứng án phí bà N đã nộp là 300.000 đồng theo Biên lai thu số 0020537 ngày 18/3/2019 của Chi cục Thi hành án dân sự quận Bình Thạnh. Bà N đã nộp đủ án phí dân sự sơ thẩm.

Trường hợp bản án được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại Điều 6,7 và 9 Luật Thi hành án dân sự, thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật Thi hành án dân sự.

3. Quyền kháng cáo:

Các đương sự được quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án. Đương sự vắng mặt được quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày kể từ ngày bản án được tống đạt hoặc niêm yết hợp lệ.

***Nơi nhận:***
- TAND TP. HCM;
- VKSND Q. Bình Thạnh;
- THA Dân sự Q. Bình Thạnh;
- Các đương sự;
- UBND phường Y, quận Z;
- Lưu HS (P).

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM**
**THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

**Trần Văn Huệ**